

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 212/2023/HS-ST
Ngày: 22 - 9 - 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ - TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Bùi Thị Lan - Giáo viên trường THCS Nguyễn Du Đà Lạt

+ Bà Trần Thị Ngọc Kim - Giảng viên khoa Luật trường Đại học Đà Lạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Trần Thái Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 206/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 201/2023/QĐXXST - HS ngày 24/8/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Huỳnh S**, sinh ngày 03/7/2005, tại: Bến Tre; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 597 Hưng Hòa Đông, Hưng Nhượng, huyện G, tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Tổ 13, ấp Quảng Biên, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lê Minh S, sinh năm: 1972 và bà: Huỳnh Thị H, sinh năm: 1973; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án; tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/5/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Anh V - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng, *có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.*

- Người bị hại: Anh Huỳnh Ngọc H, sinh năm: 1997

Nơi cư trú: Số 28/1, đường L, Phường D, thành phố Đ, Tỉnh Lâm Đồng.
Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Giang Thành L, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Số 172/15, đường T, Phường H, Quận Đ, thành phố Hồ Chí Minh. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Huỳnh S làm việc tại nhà xe T địa chỉ số 06, đường T, Phường I, thành phố Đ từ cuối năm 2022 đến tháng 02 năm 2023 thì nghỉ việc về sinh sống tại tổ 13, ấp Quảng Biên, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Ngày 09/5/2023, trong lúc về Bến Tre chơi S được anh Giang Thành L là lái xe giường nằm của nhà xe T rủ lên thành phố Đ chơi, S đồng ý đi cùng anh L. Đến khoảng 05 giờ sáng ngày 10/5/2023 thì đến thành phố Đ, S cùng anh L và phụ xe của anh L đi ăn sáng đến khoảng 8 giờ thì về lại nhà xe T để tắm rửa. Sau khi tắm rửa xong S thấy anh L đang ngủ ở võng, ở sau ghế tài xế trên xe có 01 giỏ xách của anh L, S lên xe mở giỏ xách của anh L ra thấy có 01 căn cước công dân và 01 bằng lái xe mang tên Giang Thanh L, S lấy cất vào túi. Sau đó, S gọi cho dịch vụ cho thuê xe máy tự lái gặp anh Huỳnh Ngọc H, sinh năm 1997, trú tại: 28/1 Lê Hồng Phong, Phường D, thành phố Đ hỏi thuê 01 xe máy Vario trong thời gian khoảng 1-2 ngày, anh H báo giá thuê xe là 130.000đ/ngày, S đồng ý và báo địa điểm giao xe tại nhà xe T. Khi anh H mang xe Vario biển số 59L2-90299 tới giao thì S đưa giấy tờ mang tên Giang Thành L vừa trộm cắp được cho anh H và nói anh L nhờ S lấy giúp xe. Do tin tưởng S nên anh H đã giao xe cho S và nhận giấy tờ làm tin. Sau khi chiếm đoạt được xe mô tô của anh H, S đặt mua trên mạng 01 biển số xe 59B1-39793 rồi gắn vào xe Vario sau đó S điều khiển xe về tổ 13 ấp Quảng Biên, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai và sử dụng xe này làm phương tiện đi lại. Đến ngày 16/5/2023 S bị Công an thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai mời về làm việc. Tại cơ quan Công an, S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tang vật thu giữ:

- 01 xe mô tô hiệu Vario màu đen bạc biển số 59L2-902.99 đã trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 Căn cước công dân và giấy phép lái xe mang tên Giang Thành L đã trả lại cho chủ sở hữu.

* **Người bị hại:** Anh Huỳnh Ngọc H, sinh năm 1997, trú tại: 28/1 Lê Hồng Phong, Phường D, thành phố Đ bị chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Vario màu đen bạc biển số 59L2-902.99. Tại kết luận định giá số 78/KL-HĐĐG

ngày 23/05/2023 kết luận chiếc xe trên có giá trị 28.000.000đ, không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 201/CT-VKSĐL-LĐ ngày 27/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố bị cáo Lê Huỳnh S về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Huỳnh S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác, bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì đối với cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Huỳnh S về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 (*mười lăm*) tháng đến 18 (*mười tám*) tháng tù.

Người bào chữa của bị cáo S có đơn xin vắng mặt và gửi bản bào chữa cho bị cáo như sau: Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên hiểu biết về mặt pháp luật còn hạn chế; khi nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, bị cáo đã vô cùng ăn năn hối cải và trong suốt quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên kính mong Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Lê Huỳnh S:* Ngày 09/5/2023, bị cáo lên thành phố Đ chơi, do không có tiền tiêu sai cá nhân nên ngày 10/5/2023 bị cáo đã lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của anh Giang Thành L là lái xe của nhà xe T để lấy trộm 01 căn cước công dân và 01 bằng lái xe mô tô liên hệ thuê xe tự lái tại thành phố Đ. Sau khi lấy được các giấy tờ nói trên bị cáo đã dùng số giấy tờ này hỏi thuê một xe mô tô hiệu Vario, biển số 59L2 - 90299 của anh Huỳnh Ngọc H với giá thuê 130.000đ/ngày, bị cáo đã đưa giấy tờ cá nhân mang tên Giang Thành L cho anh H để làm tin. Sau khi thuê

được xe mô tô, bị cáo đã đặt một biển số giả để gắn vào chiếc xe đã thuê nhằm chiếm đoạt chiếc xe mô tô nói trên và điều khiển về ấp Quảng Biên, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Ngày 16/5/2023, bị cáo bị Công an thị trấn T mời lên làm việc và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của người bị hại trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án nên có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Lê Huỳnh S phạm vào tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 201/CT-VKSĐL-LĐ ngày 27/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét thấy, bị cáo Lê Huỳnh S tuy chưa đủ tuổi thành niên, nhưng khi phạm tội bị cáo đã đủ năng lực về trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn kiếm tiền không bằng sức lao động của mình nhằm thỏa mãn cho nhu cầu tiêu xài của cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Theo biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 23/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản thì giá trị chiếc xe mô tô hiệu Vario, biển số 59L-902.99 là 28.000.000đ. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để bị cáo có thời gian cải tạo, sửa chữa bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Do bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bị cáo đã trộm cắp 01 (một) căn cước công dân và 01 (một) bằng lái xe của anh Giang Thanh L. Tuy nhiên đây là các giấy tờ tùy thân của anh L, không phải tài sản nên không có căn cứ xử lý bị cáo về tội trộm cắp tài sản.

Quá trình điều tra bị cáo S khai nhận vào ngày 11/5/2023, bị cáo còn thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 3.150.000đ tại trạm xe Thuận Hưng ở số 49, đường T, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ đã thông báo đến Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Đ để điều tra theo thẩm quyền.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không đề cập xem xét.

[8] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đ đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập xem xét.

[9] *Về án phí*: Buộc bị cáo Lê Huỳnh S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Huỳnh S phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; 90, 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Huỳnh S 12 (*mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/5/2023.

2. *Về án phí*: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Huỳnh S phải chịu 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

3. Trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản sao bản án ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tp. Đ;
- Công an Tp. Đ;
- Chi cục THADS Tp. Đ;
- Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Vân Anh

